

Số: 04/QĐ-TA

Trạm Tấu, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Xuân Hà.
- Thư ký phiên họp:* Ông Đinh Quang Hưng.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ-TA ngày 05 tháng 01 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Hồ A L**, tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1976.

Số CCCD: 015076005473; ngày cấp: 25/9/2022; nơi cấp: Cục C06-BCA.

Dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12.

Nguyên quán: Xã XH, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn HX, xã XH, huyện TT, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Hồ A S và bà Tráng Thị S (Đều đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Hồ A L vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lại Trọng Nghĩa - Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái:* Ông Hà Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hồ A L sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, ngày 04/12/2023 Hồ A L có đơn đề nghị Trạm y tế xã XH, huyện Trạm Tấu xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L. Ngày 11/12/2023 Trạm y tế xã XH, huyện Trạm Tấu có phiếu kết

quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác định Hồ A L có nghiện ma túy, loại: Heroin. Ngày 11/12/2023 Công an xã XH ra thông báo về tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu Hồ A L làm thủ tục đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021 của Chính phủ nhưng Hồ A L không thực hiện. Ngày 18/12/2023 UBND xã XH đã tiến hành lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với L về hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy. Ngày 20/12/2023 Chủ tịch UBND xã XH ra Thông báo số 96/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hồ A L.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai cùng ngày 19/12/2023, Hồ A L thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy, lần sử dụng gần đây nhất là vào ngày 18/12/2023, loại Heroine, bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu trình bày nội dung đề nghị, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Hồ A L đi cai nghiện bắt buộc thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, căn cứ hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, đưa Hồ A L đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY

Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Hồ A L hợp lệ, nhưng tại phiên họp L vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Hồ A L là người có nơi cư trú ổn định, sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, bản thân L nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có những tác động xấu đến bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì thiếu ý

thức tôn trọng pháp luật, L đã sử dụng chất ma túy là vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật Phòng chống ma túy. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về nhân thân: Hờ A L sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019. Mặc dù nghiện chất ma túy từ lâu nhưng bản thân L không có ý thức tự rèn luyện bản thân từ bỏ ma túy mà vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy nên nhận xét, đánh giá là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình lập hồ sơ, Hờ A L đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính nên cần xem xét áp dụng.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính tự nguyện khai báo và nhân thân như trên, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho L cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và ý kiến của Kiểm sát viên nhất trí đề nghị đưa Hờ A L, vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104, Điều 105 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 3, Điều 8, khoản 2 Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hờ A L**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa chỉ chấp hành Quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái: Tổ 13, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

3. Hờ A L có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Trạm Tấu, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy T. Yên Bái;
- Phòng LĐ-TBXH huyện Trạm Tấu;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- UBND xã XH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà